

Số: /SNV-VP

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 14 tháng 11 năm 2017

V/v triển khai kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ liên quan đến tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các cơ quan Đảng, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hội đặc thù thuộc tỉnh;
- Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tại tỉnh;
- Bưu điện tỉnh.

Thực hiện Công văn số 10562/UBND-VP ngày 31/10/2017 về việc triển khai kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ liên quan đến tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Ngày 23/3/2017, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 675/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh BRVT. Sở Nội vụ đã đăng công khai Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh trên trang thông tin điện tử Cải cách hành chính của tỉnh (cchc.baria-vungtau.gov.vn), trang thông tin điện tử của Sở (sonoivu.baria-vungtau.gov.vn) và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh.

Nhằm tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và tăng cường việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Sở Nội vụ gửi đến các Quý cơ quan, đơn vị, tổ chức danh mục các thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc lĩnh vực giải quyết của Sở Nội vụ.

(Danh mục đính kèm)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng chuyên môn,
Đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP, Website Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TIẾP NHẬN,
TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH
CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

(kèm theo Công văn số /SNV-VP ngày / 11 /2017 của Sở Nội vụ)

Stt	Tên thủ tục hành chính
I.	Lĩnh vực xây dựng chính quyền và công tác thanh niên
1	Thủ tục thành lập thôn mới, tổ dân phố mới
II.	Lĩnh vực hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện.
2	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
3	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
4	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
5	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội
6	Thủ tục thành lập hội
7	Thủ tục phê duyệt Điều lệ hội
8	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội
9	Thủ tục hội tự giải thể
10	Thủ tục đổi tên Hội
11	Thủ tục Báo cáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường của hội
12	Thủ tục Cho phép hội đặt văn phòng đại diện
13	Thủ tục Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ Quỹ
14	Thủ tục Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
15	Thủ tục Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ
16	Thủ tục Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ
17	Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ Quỹ
18	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động
19	Thủ tục Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ
20	Thủ tục đổi tên Quỹ

21	Thủ tục Quỹ tự giải thể
III. Lĩnh vực công chức, viên chức	
22	Thủ tục bổ nhiệm Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố
23	Thủ tục miễn nhiệm Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố
IV. Lĩnh vực tôn giáo	
24	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
25	Thủ tục đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
26	Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
27	Thủ tục thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 17 Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo
28	Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở đối với trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 17 Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo
29	Thủ tục đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
30	Thủ tục đăng ký cho dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
31	Thủ tục Chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo
32	Thủ tục Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử theo quy định tại khoản 2, Điều 19 Nghị định 92/2012/NĐ-CP
33	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19, Nghị định 92/2012/NĐ-CP
34	Thủ tục đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo
35	Thủ tục chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh
36	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn

	giáo không thuộc quy định tại Điều 29 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
37	Thủ tục Đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi của tổ chức tôn giáo quy định tại Điều 28, Điều 29 Nghị định 92/2012/NĐ-CP
38	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
39	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện
40	Thủ tục chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam
V. Lĩnh vực thi đua - khen thưởng	
41	Thủ tục tặng Bằng khen cấp tỉnh
42	Thủ tục tặng Cờ thi đua cấp tỉnh
43	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh
44	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc
45	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề
46	Thủ tục tặng Cờ thi đua cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề
47	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh về thành tích đợt xuất
48	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh về thành tích đối ngoại